

Nhận diện xung đột lợi ích ở cộng đồng ven đô trong bối cảnh đô thị hóa, công nghiệp hóa

(Nghiên cứu trường hợp phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội)

Nguyễn Đức Chiện^(*)

Tóm tắt: Xung đột xã hội là vấn đề tồn tại từ lâu trong lịch sử phát triển của xã hội loài người. Ở Việt Nam, xung đột xã hội cũng luôn song hành với lịch sử phát triển đất nước. Tuy nhiên, nghiên cứu về xung đột xã hội nói chung và xung đột lợi ích nói riêng, nhất là mối quan tâm nghiên cứu về xung đột lợi ích ở các cộng đồng ven đô vẫn còn thiếu vắng. Thực tiễn cho thấy, xung đột lợi ích ở cộng đồng ven đô nước ta đang có xu hướng gia tăng và đặt ra nhiều câu hỏi cần giải đáp. Bài viết nhận diện các loại hình xung đột lợi ích và các chủ thể có liên quan đến xung đột lợi ích ở cộng đồng ven đô trong bối cảnh đô thị hóa, công nghiệp hóa^(**).

Từ khóa: Xung đột xã hội, Xung đột lợi ích, Cộng đồng ven đô

Abstract: Social conflict has existed for a long time throughout the history of humankind. In Vietnam, social conflict has always paralleled the development of the country. However, there is a shortage of studies on social conflicts in general and conflicts of interest in particular; notably those of peri-urban communities. As a matter of fact, conflicts of interest in the Vietnamese peri-urban communities are on the rise and put forward a number of unsolved questions. The paper identifies types of conflicts of interest and involved stakeholders in peri-urban communities in the context of urbanization and industrialization.

Keywords: Social Conflict, Conflict of Interest, Peri-urban communities

1. Dẫn nhập

Xung đột xã hội là vấn đề tồn tại từ lâu trong lịch sử phát triển của xã hội loài

người. Cho đến nay, có nhiều quan điểm bàn về nguồn gốc xung đột xã hội. Nhà triết học thời kỳ Cổ đại Heraclit khẳng định, xung đột là thuộc tính quan trọng và tất yếu của đời sống xã hội. Tác giả Epicơ cho rằng, các cuộc xung đột xã hội gây ra những hậu quả tiêu cực và điều đó buộc mọi người phải sống trong trạng thái hòa bình và ổn định. Nhà Kinh tế học người Anh Thomas

^(*) PGS.TS., Viện Xã hội học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: xhhchien@yahoo.com

^(**) Bài viết dựa vào dữ liệu nghiên cứu của đề tài “Vai trò của vốn xã hội trong giảm thiểu xung đột ở cộng đồng ven đô hiện nay” do Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì. Cuộc khảo sát định

Malthus nhấn mạnh sự đấu tranh của mọi người vì các phương tiện tồn tại là hiện tượng tất yếu, còn các cuộc xung đột xã hội có thể xảy ra là nhân tố vĩnh cửu của sự phát triển xã hội. Ludwig Gumprowicz lý giải các cuộc xung đột xã hội có tính chất khác nhau nhưng tất cả chúng đều là nhân tố thúc đẩy sự tiến bộ của lịch sử; sự phân hóa xã hội thành những người thống trị và những người bị trị là hiện tượng vĩnh cửu và gây ra xung đột xã hội; xung đột xã hội thúc đẩy sự thống nhất xã hội, thúc đẩy sự hình thành những mối liên kết rộng rãi hơn (Dẫn theo: Chu Văn Tuấn, Võ Khánh Vinh, 2013: 11-14).

Xung đột cũng được xem là chủ đề nghiên cứu kinh điển trong giới xã hội học Tây phương. Karl Marx cho rằng, xung đột gắn liền với lịch sử phát triển xã hội loài người, giai đoạn cuối cùng của xung đột được phân cực mạnh mẽ giữa những nhà tư bản và vô sản dẫn tới cách mạng xã hội chủ nghĩa và sau đó tới chủ nghĩa cộng sản, một trạng thái cuối cùng hạnh phúc không có giới hạn về hàng hóa, không có giai cấp và đấu tranh giai cấp (Endruweit, Trommsdorff, 1996: 891). Vào cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, trong bối cảnh xã hội phương Tây có nhiều thay đổi, các nhà xã hội học đã dành sự quan tâm đến xung đột xã hội, và vấn đề này được nhìn nhận dưới các góc nhìn khác nhau. Xã hội học định nghĩa “xung đột xã hội là những tranh chấp giữa hai hoặc nhiều cá nhân hay nhóm với nhau, trong đời sống xã hội có

hai hình thức xung đột xã hội cơ bản đó là xung đột về lợi ích và xung đột về giá trị” (Endruweit, Trommsdorff, 1996: 890).

Ở Việt Nam, xung đột xã hội cũng luôn song hành với lịch sử phát triển đất nước. Trong bối cảnh đô thị hóa, công nghiệp hóa đang diễn ra nhanh ở khu vực ven đô đã kéo theo thay đổi cấu trúc xã hội, phân hóa xã hội và gia tăng mâu thuẫn, xung đột về lợi ích và giá trị trong đời sống xã hội nơi đây. Trong lịch sử, các cộng đồng này thường có đặc trưng cơ bản như ngành nghề nông nghiệp, kết hợp với tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Quan hệ sản xuất nơi đây mang đậm tính cộng đồng, coi trọng sự tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong các sinh hoạt thường ngày. Hiện nay, cuộc sống của hộ gia đình ven đô đang có nhiều thay đổi, diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, mở rộng cơ cấu ngành nghề phi nông nghiệp, thu nhập và chất lượng cuộc sống của hộ gia đình ngày càng nâng cao theo xu hướng hiện đại, văn minh. Tuy nhiên, quan hệ xã hội và tính cố kết trong cộng đồng cũng đang ngày càng suy giảm. Đây là một trong những nguyên nhân gia tăng xung đột cộng đồng trong những năm gần đây, đe dọa sự ổn định, an toàn xã hội trong cộng đồng ven đô.

Bài viết tập trung nhận diện các loại hình xung đột về lợi ích, các nhóm xã hội có liên quan đến các loại hình xung đột trong cộng đồng ven đô hiện nay (giữa các hộ gia đình, giữa hộ gia đình và doanh nghiệp hoặc chính quyền) thông qua nghiên cứu trường hợp phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, qua đó đưa ra một số bàn luận nhằm giảm thiểu xung đột cộng đồng ven đô trong bối cảnh đô thị hóa, công nghiệp hóa và hội nhập.

tính với dung lượng mẫu 40 hộ gia đình tại phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội do tác giả và nhóm nghiên cứu thực hiện vào tháng 6 và tháng 7/2017.

2. Các hình thức xung đột lợi ích ở cộng đồng ven đô

Phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội là hai địa phương nằm trong vùng Kinh Bắc của đồng bằng sông Hồng, có vị trí thuộc vùng ven đô của Hà Nội và thành phố Bắc Ninh. Cả Châu Khê và Yên Thường đều có lợi thế nằm trong vùng tam giác kinh tế Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh. Tuy nhiên, mỗi địa phương có những đặc trưng kinh tế, xã hội, văn hóa và mức độ công nghiệp hóa, đô thị hóa khác nhau. Trong khi Yên Thường được xem là điểm nghiên cứu đại diện cho cộng đồng còn phát triển nông nghiệp, kết hợp với kinh doanh, buôn bán nhỏ, thì Châu Khê là địa phương điển hình về phát triển kinh tế phi nông nghiệp.

Quá trình chuyển đổi kép ở vùng ven đô với hai xu hướng chính là đô thị hóa và công nghiệp hóa đã dẫn đến thay đổi nhanh về không gian và cấu trúc xã hội trong cộng đồng. Các mối quan hệ truyền thống nơi đây đang rạn nứt và nảy sinh nhiều xích mích giữa các chủ thể trong cộng đồng. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy rõ tình hình xung đột giữa các hộ gia đình ở hai địa phương trong mẫu khảo sát hiện nay. Theo ý kiến của một cán bộ nam phường Châu Khê (38 tuổi), “Gần đây, xích mích có biểu hiện gia tăng hơn. Có nhiều chuyện xảy ra nhưng chủ yếu là các hộ tranh chấp đất thổ cư, ruộng vườn, nhà cửa, lý do đất đai ngày càng có giá trị. Mâu thuẫn vì vay mượn tiền trả không sòng phẳng xảy ra giữa các hộ. Tình trạng cạnh tranh trong mua bán sản xuất, kinh doanh diễn ra khá nhiều. Hiện tượng hộ sản xuất xả rác thải gây ô nhiễm môi trường cũng gây ra mâu thuẫn. Việc đóng góp tiền, công sức vào công việc chung của làng xóm không ngang bằng

nữa”. Tại xã Yên Thường, xung đột lợi ích giữa các thành viên trong gia đình và cộng đồng cũng gia tăng, một cán bộ nam xã Yên Thường (56 tuổi) cho biết: “Gần đây chuyện anh chị em bất hòa, tranh giành đất đai, ghen tị trong trách nhiệm nuôi dưỡng cha mẹ cũng xảy ra nhiều, cùng các xích mích trong hoạt động sản xuất, kinh doanh”.

Có thể nói, diễn biến xung đột ở hai địa phương được khảo sát, từ xích mích có tính truyền thống trong hoạt động sản xuất nông nghiệp cho đến các xích mích mới nảy sinh như: cạnh tranh trong kinh doanh, sản xuất gây ô nhiễm môi trường, tranh chấp đất đai, thổ cư, nhà ở, vay mượn tiền không sòng phẳng, tham gia đóng góp tiền, công sức vào công việc chung của cộng đồng và tiền công nuôi dưỡng cha mẹ, người thân không ngang bằng, điều đáng quan tâm là, xung đột liên quan đến lợi ích trong nội bộ nhóm gia đình, dòng họ ở cộng đồng đang có chiều hướng gia tăng. Điều này phản ánh lợi ích và tính gắn kết trong các nhóm xã hội này đang thay đổi do tác động của bối cảnh xã hội chuyển đổi. Dưới đây là những loại hình xung đột cộng đồng chủ yếu ở hai địa phương khảo sát.

2.1. Xung đột xã hội do xả rác thải gây ô nhiễm môi trường

- Tình trạng hộ gia đình xả rác thải sinh hoạt và hộ sản xuất, kinh doanh xả rác thải công nghiệp gây ô nhiễm môi trường được xem là hình thức mâu thuẫn mới xuất hiện ở cộng đồng thời gian gần đây. Đây là loại hình xung đột có tính phổ biến và trầm trọng nhất tại hai địa bàn khảo sát. Việc xả rác thải không chỉ tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái mà những mâu thuẫn phát sinh về vấn đề này đã ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cuộc sống ở cộng đồng. Theo ý kiến của một phụ nữ xã Yên Thường (52 tuổi), “Hai ao này ô nhiễm hết cả rồi.

Nhà thì chẵn thả vịt ở ao, nhà thì lẩn chiếm, vứt rác, xác động vật. Mỗi ngày tan chợ là rác của mấy nhà bán thịt, bán rau cũng vứt hết ra ao. Cứ mỗi khi trời mưa ẩm là rác với đất lẫn với nhau bần thiu, trời nắng thì rác bốc mùi khó chịu. Một số hộ khó chịu về hành vi này đã to tiếng với họ”. Tại phường Châu Khê, ý kiến của người dân cũng phản ánh thực trạng này: “Hiện nay, rác thải sinh hoạt và sản xuất quá nhiều. Việc thu gom rác của các khu phố và tập trung về đây là không hợp lý. Nhân dân trong khu phố này rất bất bình, nhiều cuộc họp dân chúng tôi đã kiến nghị chính quyền dùng vận chuyển rác tập kết ở đây nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện. Chính quyền nói rằng, tỉnh đang xem xét việc đầu tư máy xử lý rác cho địa phương (Nam, 71 tuổi, phường Châu Khê).

Kết quả khảo sát cho thấy, có hai nhóm mâu thuẫn liên quan đến rác thải sinh hoạt và sản xuất gây ô nhiễm môi trường, đó là: mâu thuẫn giữa các hộ gia đình trong cộng đồng, mâu thuẫn giữa các hộ gia đình và doanh nghiệp, chính quyền hoặc giữa các cộng đồng.

Xung đột giữa các hộ gia đình

Loại hình mâu thuẫn này thường xảy ra giữa nhóm hộ kinh doanh, buôn bán với các hộ dân sống gần khu chợ. Quan sát cho thấy, tại hai địa bàn được khảo sát có khu chợ chính và chợ cóc hoạt động tự phát trên trục đường chính của làng, khu phố. Mô hình chợ cóc tuy đem lại thuận tiện cho việc mua bán thực phẩm và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu phục vụ đời sống hàng ngày của người dân, nhưng hoạt động thương mại mang tính tự phát này lại gây ra tình trạng ô nhiễm rác thải quanh khu chợ, nảy sinh mâu thuẫn giữa hộ dân và tiểu thương. Các loại thực phẩm không được bảo quản tốt, dễ phân hủy, gây ra mùi khó chịu và làm mất mỹ quan đường làng ngõ xóm. Khu vực

ao hồ ven các khu chợ cũng ngập rác thải sinh hoạt và xác cá do nguồn nước ở đây bị ô nhiễm. Ý kiến của chủ hộ gia đình gần khu chợ tỏ rõ thái độ bức xúc về việc xả rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường của những tiểu thương. Còn theo ý kiến của lãnh đạo địa phương, tình trạng mâu thuẫn do hộ tiểu thương kinh doanh tại các khu chợ cóc gây ô nhiễm môi trường đã tồn tại trong nhiều năm qua, việc nhắc nhở cũng không có tác dụng, trong khi địa phương vẫn chưa có những quy định xử phạt tình trạng này.

Mâu thuẫn giữa các hộ là hàng xóm láng giềng ở liền kề nhau do tổ chức sản xuất, trồng trọt, sinh hoạt không giữ gìn vệ sinh chung gây ô nhiễm môi trường và nguồn nước cũng đang diễn ra ở hai địa bàn khảo sát. Mâu thuẫn giữa hàng xóm láng giềng nảy sinh dù dưới bất kỳ hình thức nào đều dẫn đến sự rạn nứt tình cảm cộng đồng, ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần, tâm lý trong cộng đồng.

Xung đột giữa hộ gia đình và doanh nghiệp/công ty

Tại hai địa bàn được khảo sát, mâu thuẫn giữa các hộ gia đình với doanh nghiệp sản xuất hàng sắt, thép do gây ô nhiễm môi trường cũng xảy ra. Theo kết quả khảo sát, các hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ sản xuất tiểu thủ công nghiệp gây ra tiếng ồn và khói bụi lan tỏa sang các hộ xung quanh, từ đó nảy sinh mâu thuẫn. Có thể nói, thực tế này đã và đang nảy sinh nhiều tranh luận, va chạm giữa các nhóm xã hội trong cộng đồng.

Xung đột giữa các cộng đồng về thu gom rác thải

Tại địa bàn khảo sát, mâu thuẫn, bất hòa giữa các hộ gia đình ở các thôn, khu phố liền kề với nhau cũng nảy sinh về vấn đề rác thải gây ô nhiễm môi trường. Tại xã Yên Thường xảy ra tình trạng các hộ gia

đỉnh ở thôn này xả rác thải sinh hoạt sang khu đất bỏ hoang hay xả nước thải sinh hoạt ra tuyến kênh mương chung, chảy xuôi về cuối mương thôn khác, làm ảnh hưởng đến môi trường chung cũng như đời sống sinh hoạt của người dân sống gần đó nên người dân hai thôn đã xảy ra lời qua tiếng lại. Hình thức mâu thuẫn này cũng xảy ra ở phường Châu Khê, rác ở các khu phố được thu gom tập trung về địa bàn một khu. Ngoài ra, tình trạng mâu thuẫn do sản xuất gây ô nhiễm nguồn nước và không khí cũng xảy ra thường xuyên giữa các địa phương. Tại phường Châu Khê, nhiều hộ gia đình, doanh nghiệp làm nghề cơ khí, cán sắt thép, hoạt động sản xuất diễn ra cả ngày lẫn đêm gây ra tiếng ồn và khói bụi ảnh hưởng đến các khu dân cư của xã Yên Thường sống gần đó. Theo ý kiến trưởng thôn, nhiều hộ gia đình đã phản ánh với lãnh đạo thôn về tình trạng này từ nhiều năm trước nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.

Có thể nói, loại hình mâu thuẫn do hoạt động sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm xảy ra ở nhiều cấp độ và phạm vi trong và ngoài cộng đồng. Các hình thức mâu thuẫn trên chủ yếu xảy ra với người cùng xóm làng, và hoạt động sản xuất, sinh hoạt gây ô nhiễm của người ngoài làng. Hình thức mâu thuẫn này đối với các hộ gia đình có mối quan hệ huyết thống hoặc họ hàng hầu như ít khi xảy ra trong cộng đồng.

2.2. Xung đột do tranh chấp đất đai, nhà ở, tài sản

- Phường Châu Khê và xã Yên Thường là hai địa phương đang trong quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa nhanh, việc quy hoạch và sử dụng đất đai có nhiều thay đổi. Theo ý kiến của lãnh đạo địa phương, mâu thuẫn, xung đột do tranh chấp đất đai, nhà ở và tài sản cũng là loại hình mâu thuẫn xảy ra thường xuyên trong cộng đồng. Phó chủ tịch

xã Yên Thường cho biết: “Mấy năm trước có trường hợp cụ bà 70 tuổi ở địa phương, cụ có 5 người con gồm 3 người con gái và 2 người con trai, tất cả đều đã lập gia đình, 2 người con trai cũng ra ở riêng chỉ còn 2 ông bà ở với nhau. Thừa đất mà ông bà đang ở mới được xã cấp giấy chứng nhận, sau khi ông mất theo luật bà cụ được thừa kế $\frac{1}{2}$ thửa đất đang ở, bà cụ muốn bán một nửa trong số được thừa kế còn một nửa để ở nhưng một người con trai của cụ không đồng ý, gia đình có đơn đưa lên xã giải quyết. Theo quy định luật thừa kế, bà cụ có đủ tư cách thừa kế và có quyền định đoạt đối với thửa đất được thừa kế, xã cũng đã gọi gia đình lên để giải thích rõ ràng, những người con khác của cụ không có ý kiến gì đều thống nhất tùy theo ý của bà cụ nhưng một người con kia vẫn cố chấp không nhất trí với sự giải thích và giải quyết của xã đã đưa đơn lên huyện, lên tòa”. Thực trạng này cũng đang diễn ra tương tự ở Châu Khê. Theo ý kiến của một người dân phường Châu Khê, “Nhà bác đây mấy năm trước cũng có xảy ra tranh chấp tí đất với nhà hàng xóm. Hồi trước là ông cụ thân sinh của nhà bên ấy với nhà bác là anh em với nhau thì ông bên ấy có cho ông bên nhà bác một khoảng để xây bờ tường, bây giờ ông bên ấy mất rồi, các bác bên nhà đem so bản đồ đất thì sang bảo với nhà bác thì bác cũng trình bày lại ngày xưa các cụ cho nhau như thế” (Nữ, 59 tuổi, phường Châu Khê).

Kết quả khảo sát cho thấy, xung đột do tranh chấp đất thổ cư, nhà cửa và ruộng vườn là loại xung đột phổ biến đứng thứ hai trong các mâu thuẫn về lợi ích. Thực tế ở hai địa bàn được khảo sát, việc mua bán đất đai, nhà cửa diễn ra rất sôi động trong những năm gần đây. Khi “tắc đất tắc vàng” ngày càng có giá trị thì cũng bắt đầu nảy sinh tranh chấp giữa các hộ, thậm chí cả

nhóm hộ có quan hệ cùng huyết thống gia đình, dòng họ.

Xung đột giữa anh chị em cùng gia đình về đất đai, nhà cửa bắt nguồn từ việc phân chia tài sản thừa kế trong gia đình. Việc cha mẹ phân chia đất đai thừa kế không đồng đều giữa các con khiến họ cảm thấy lợi ích của bản thân bị thua thiệt dẫn đến những tranh chấp, bất đồng. Thực tế tại hai địa bàn khảo sát, việc phân chia đất đai của các gia đình thường dựa vào vị thế, thứ bậc của người con hoặc dựa vào tình cảm cá nhân để phân chia tài sản, điều này trở thành một phần nguyên nhân cho những tranh chấp, bất đồng nảy sinh.

Ngoài ra, ở hai địa phương này cũng đang tồn tại tranh chấp, bất đồng về đất đai, thổ cư của những hộ là hàng xóm, láng giềng với nhau, xích mích này xảy ra với mức độ phổ biến hơn. Các hộ gia đình là hàng xóm chung nhau một bờ tường rào đã nhiều năm, đến khi một bên muốn đập đi xây lại thì hai bên bắt đầu xảy ra tranh chấp vì họ cho bờ rào đó là của mình không cần chia mà người khác cũng không được dựng vào nên nảy sinh mâu thuẫn. Đối với các xích mích trong việc đóng góp tiền công nuôi dưỡng cha mẹ và công sức vào công việc chung của cộng đồng không ngang bằng nhau không thường xuyên xảy ra. Các vấn đề này chỉ là những bất hòa trong suy nghĩ, không phát sinh thành hành động.

Về xung đột do tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình và địa phương cũng nảy sinh ngày càng nhiều. Tại hai địa bàn được khảo sát, do còn nhiều diện tích đất công cộng (diện tích ao, hồ, kênh mương tưới tiêu) nên một số hộ gia đình ở ven các khu này đã đổ đất lấn chiếm. Chính quyền địa phương nhắc nhở không được và phải có phương án cưỡng chế hộ gia đình để trả lại đất công cộng.

2.3. Xung đột do cạnh tranh trong sản xuất, kinh doanh

Kết quả khảo sát cho thấy, xung đột trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ diễn ra ở các nhóm hộ ngành nghề khác nhau. Đối với hộ kinh doanh, dịch vụ thường nảy sinh xích mích do cạnh tranh mua bán, diễn ra ở các khu chợ lớn, chợ tự phát trong thôn. Việc buôn bán những mặt hàng như nhau không tạo sự phong phú, đa dạng mà còn gây tình trạng tranh giành địa điểm bán hàng và khách hàng. Xung đột này xảy ra chủ yếu giữa những người cùng ngành nghề, đặc biệt là trong buôn bán cạnh tranh khách hàng. Những người cùng kinh doanh trong một khu vực, không gian có mức độ mâu thuẫn nhiều hơn mối quan hệ quen biết hay khoảng cách giàu nghèo. Theo ý kiến của người dân, “mấy hộ kinh doanh ở khu chợ tự phát trong làng hay xích mích nhau chuyện hàng chuyện khách, chỗ bán hàng. Tôi với cô bán cùng mặt hàng, khách hỏi mua hàng tôi nhưng cô kêu giá thấp đi khách sang hàng cô mua không mua hàng tôi thì lời qua tiếng lại nhau, vậy rồi lại thôi chứ người ta vẫn ngồi bán với nhau năm nay qua năm khác đấy thôi” (Nữ, 59 tuổi, phường Châu Khê).

Đối với hộ nông nghiệp, phần nhiều thời gian người dân làm việc ở đồng ruộng hoặc các trang trại nên cũng xảy ra những xích mích liên quan đến hoạt động trông trọt, chăn nuôi. Chẳng hạn: ruộng nhà này đầy nước nhà kia lại tháo nước ruộng nhà này sang nhà anh ta làm ruộng nhà này cạn khô; nhà anh kia làm trang trại nhưng lại hay bị người khác bắt trộm cá, hái trộm rau; hai nhà có ruộng cạnh nhau, một nhà phun thuốc bảo vệ thực vật, gặp đúng hướng gió tạt, thuốc bị bay sang nhà bên cạnh làm rau màu của họ bị ảnh hưởng...

Có thể nói, kinh tế địa phương phát triển đã kéo theo sự phát triển đa dạng của nhiều ngành nghề với nhiều mặt hàng phong phú. Tại hai địa bàn khảo sát, có nhiều hộ sản xuất, kinh doanh, trong khi thị trường tiêu thụ và khách hàng có hạn nên dẫn đến sự tranh giành nhau. Mặc dù là hàng xóm láng giềng, sống sát vách nhau nhưng vì cạnh tranh kinh doanh, buôn bán cùng loại hàng hóa mà nhiều hộ không giao tiếp với nhau. Hình thức xung đột của các hộ này cũng có nhiều dạng: nói xấu nhau, hạ thấp chất lượng hàng hóa của người kia, nâng tầm chất lượng uy tín của hàng hóa nhà mình, hạ giá, bán phá giá, tranh giành khách hàng. Thực tế khảo sát tại địa phương cũng cho thấy, xung đột giữa hộ làm dịch vụ và hộ thuê dịch vụ, việc thuê mướn dịch vụ nhưng không làm hợp đồng ký kết giữa hai bên nên đã xảy ra bất đồng lợi ích giữa họ.

Ngoài ra, vấn đề xích mích do vay mượn tiền bạc không sòng phẳng cũng đang tồn tại ở hai địa phương. Phường Châu Khê phát triển nhiều ngành nghề, kinh doanh hơn nên hoạt động tín dụng đen phát triển mạnh hơn so với xã Yên Thường. Việc người dân vay, mượn tiền, vàng bạc từ người thân quen để mua sắm, sửa chữa nhà cửa, dựng vợ gả chồng cho con... không có giấy tờ hoặc vay để làm ăn buôn bán với lãi suất cao diễn ra phổ biến. Tuy nhiên, việc vay mượn không có giấy tờ hay người làm chứng, lâu ngày cả hai bên có thể quên số tiền vay, người vay không trả đúng hạn hoặc bùng nợ cũng dễ nảy sinh xích mích, xung đột giữa các hộ. Điều này rất dễ dẫn đến những căng thẳng, bất hòa, làm tình cảm các bên tham gia bị rạn nứt, quan trọng hơn là niềm tin giữa cá nhân bị suy giảm, quan hệ trong mạng lưới xã hội giảm bớt hoặc lỏng lẻo. Đáng chú ý là, loại hình mâu thuẫn do vay mượn tiền không sòng phẳng

cũng nảy sinh ngay chính trong nhóm anh chị em ruột thịt ở hai địa phương.

Loại hình xung đột lợi ích khác cũng đang tồn tại ở hai địa phương có liên quan đến hộ gia đình và cán bộ chính quyền về các khoản quỹ tài chính, chi tiêu của địa phương bị thất thoát hoặc hộ gia đình người dân không được biết rõ các khoản thu chi do hợp tác xã, chính quyền địa phương quản lý.

2.4. Xung đột do đóng góp không ngang bằng trong cộng đồng

Theo ý kiến của người dân, “Địa phương hàng năm có hoạt động lễ hội, vì kinh phí không có nên trước khi tổ chức chính quyền phải huy động sự tham gia đóng góp của các hộ gia đình và doanh nghiệp ở địa phương. Việc đưa ra mức đóng giữa các hộ gia đình, việc tham gia đóng góp cũng xảy ra một vài xích mích giữa các hộ trong cộng đồng. Thường thì các hộ có điều kiện rất muốn đóng góp nhiều hơn để tổ chức lễ hội, trong khi hộ nghèo thì không muốn tổ chức lễ hội và có thể tham gia mức đóng góp thấp. Những xích mích như thế này cũng chỉ lời qua tiếng lại với nhau không quá căng thẳng” (Nam, 53 tuổi, xã Yên Thường). Bên cạnh đó, những hoạt động quyên góp, ủng hộ cũng phát sinh những mâu thuẫn trong cộng đồng. Ý kiến của người dân ở phường Châu Khê cho biết, “Địa phương tổ chức thu tiền đóng góp các đợt quyên góp ủng hộ vì người nghèo, lũ lụt, quỹ khuyến học,... cũng dẫn đến những bất đồng trong nội bộ nhân dân. Vì theo thông báo là các hộ tự nguyện tham gia đóng góp, nhưng có hộ chấp hành chủ trương, có hộ không tham gia ủng hộ và thế là đàm tiếu lẫn nhau mỗi khi có cơ hội” (Nữ, 53 tuổi, phường Châu Khê).

Có thể nói, quá trình đô thị hóa và chuyển đổi cơ cấu ngành nghề nhanh đã dẫn

đến sự phân hóa xã hội mạnh mẽ ở hai cộng đồng. Điều đáng quan tâm là, quá trình này dẫn đến khả năng tham gia và đóng góp tiền bạc, công sức lao động của các nhóm hộ gia đình với mức độ rất khác nhau. Đây cũng chính là cơ sở phát sinh những xung khắc và đối lập giữa các nhóm hộ gia đình trong cộng đồng. Những lý do này góp phần làm cho các mâu thuẫn, xích mích có xu hướng tăng lên so với những năm trước cả về hình thức và tính chất.

3. Kết luận

Những phân tích trên đã phác thảo một bức tranh về xung đột lợi ích ở cộng đồng ven đô hiện nay. Các loại hình xung đột lợi ích diễn ra theo các cấp độ phạm vi khác nhau, giữa hộ gia đình với gia đình, hộ gia đình với doanh nghiệp, chính quyền và giữa các cộng đồng. Các loại hình xung đột này tồn tại phổ biến trong cộng đồng gồm: xung đột do hoạt động sinh hoạt, sản xuất xả thải gây ô nhiễm môi trường; xung đột do tranh chấp đất đai, tài sản; xung đột trong sản xuất, kinh doanh; và xung đột do tham gia đóng góp tiền và công sức không ngang bằng trong cộng đồng.

Xung đột lợi ích do hoạt động sinh hoạt, sản xuất xả thải gây ô nhiễm môi trường là loại hình xung đột xảy ra nhiều nhất ở hai địa bàn khảo sát. Hình thức xung đột này vẫn đang tiếp diễn và có xu hướng ngày càng gia tăng ở cả hai địa phương. Tiếp đến là xung đột lợi ích do tranh chấp đất đai, tài sản, diễn ra ở phạm vi khác nhau, giữa các hộ gia đình trong làng xóm, giữa hộ gia đình và chính quyền. Hình thức xung đột

này xuất hiện ngày càng nhiều hơn trong nhóm sơ cấp có quan hệ huyết thống, dòng họ ở hai địa phương.

Xung đột lợi ích do cạnh tranh trong sản xuất, kinh doanh và xung đột do tham gia đóng góp không ngang bằng cũng đang tồn tại ở hai địa phương. Đây là các loại hình xung đột không phổ biến như các hình thức xung đột trên nhưng nó cho thấy tính cạnh tranh và khả năng tham gia đóng góp giữa các nhóm trong cộng đồng là rất khác nhau. Điều đó cho thấy, các cộng đồng ven đô hiện nay không còn là một cộng đồng xã hội thuần nhất giữa các nhóm xã hội.

Có thể nói, quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa đã và đang làm thay đổi cảnh quan thiên nhiên, cấu trúc xã hội và phân hóa sâu sắc cộng đồng nông thôn ven đô. Đây là cơ sở dẫn đến thay đổi các quan hệ xã hội và nảy sinh, gia tăng các xích mích, xung đột giữa các nhóm xã hội trong cộng đồng. Bài viết mới dừng lại ở việc nhận diện các loại hình xung đột lợi ích, các chủ thể có liên quan đến xung đột lợi ích. Việc tìm hiểu sâu các nguyên nhân và cách thức giải quyết xung đột lợi ích trong cộng đồng cần được nghiên cứu làm rõ trong các nghiên cứu tiếp theo □

Tài liệu tham khảo

1. Endruweit, Trommsdorff (1996), *Từ điển Xã hội học*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
2. Chu Văn Tuấn, Võ Khánh Vinh (2013), *Xung đột xã hội và đồng thuận xã hội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.